

Bản án số: 91 /2021/HS-ST
Ngày 14 - 12 - 2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HUYỆN YÊN MỸ, TỈNH HƯNG YÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ngô Xuân Quỳnh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Xuân Thuật và ông Vũ Minh Đón

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Nam Hải - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Yên Mỹ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Mỹ tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Thơ - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 12 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Mỹ xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 91/2021/TLST-HS ngày 19 tháng 11 năm 2021; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 95/2020/QĐXX ST-HS ngày 03 tháng 12 năm 2021 đối với:

1/ Các bị cáo:

1.1 Họ và tên: Phan Văn L, sinh năm 1982. Giới tính: Nam. Sinh trú quán: thôn Q, xã M, huyện Y, tỉnh Hưng Yên. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Trình độ học vấn: 12 /12. Chức vụ: Không. Họ và tên bố: Phan Văn Nh (đã chết), Họ và tên mẹ: Phan Thị B, sinh năm 1944. Gia đình có 04 anh, chị em, bị cáo là con út. Vợ: Nguyễn Thị Thùy L, sinh năm 1985. Có 03 con, lớn nhất sinh năm 2005, nhỏ nhất sinh năm 2021. Tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân: Ngày 28/9/2015, Phan Văn Lộng bị Tòa án nhân dân tỉnh Hưng Yên xử phạt 01 năm tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 02 năm tính từ ngày tuyên án phúc thẩm về tội Đánh bạc. Chấp hành xong thời gian thử thách ngày 28/9/2017. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 14/9/2021. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Yên Mỹ, có mặt tại phiên tòa theo Lệnh trích xuất của Tòa án.

1.2 Họ và tên: Đỗ Văn H, sinh năm 1996. Giới tính: Nam. Sinh trú quán: thôn T, xã T, huyện T, thành phố Hải Phòng. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Trình độ học vấn: 8 /12. Chức vụ: Không. Họ và tên bố: Đỗ Văn Kh, sinh năm 1966. Họ và tên mẹ: Lê Thị X, sinh năm 1970. Gia đình có 02 chị em, bị cáo là con thứ hai. Vợ: Hà Thị Bích T, sinh năm 2004. Tiền án, tiền sự: Không. Đỗ Văn H bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 16/3/2021. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Yên Mỹ, có mặt tại phiên tòa theo Lệnh trích xuất của Tòa án.

1.3 Họ và tên: Vũ Văn Tr, sinh năm 1995. Giới tính: Nam. Sinh trú quán: thôn Đ, xã H, huyện A, thành phố Hải Phòng. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Trình độ học vấn: 8/12. Chức vụ: Không. Họ và tên bố: Vũ Văn L, sinh năm 1971. Họ và tên mẹ: Nguyễn Thị Ch, sinh năm 1968. Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ hai. Vợ, con: Chưa có. Tiền án, tiền sự: Không. Vũ Văn Trọng bị bắt tạm giam từ ngày 13/3/2021. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Yên Mỹ, có mặt tại phiên tòa theo Lệnh trích xuất của Tòa án.

2. Người làm chứng:

2.1 Anh Trần Trung Ch, sinh năm 1982 (vắng mặt)

2.2 Anh Nguyễn Mạnh H, sinh năm 1980 (vắng mặt)

Hiện đang giam giữ tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hưng Yên.

3.3 Anh Nguyễn Anh T, sinh năm 1993 (vắng mặt)

3.4 Anh Nguyễn Tuấn A, sinh năm 1995 (vắng mặt)

Đều trú tại: Xã H, huyện A, TP Hải Phòng

3.5 Anh Luyện Phúc T, sinh năm 1978 (vắng mặt)

3.6 Anh Luyện Ngọc S, sinh năm 1977 (vắng mặt)

3.7 Anh Nguyễn Xuân T, sinh năm 1982 (vắng mặt)

Đều trú tại: Thôn Đ, xã Tr, huyện Yên Mỹ

3.8 Chị Phan Thị H, sinh năm 1998 (vắng mặt)

Trú tại: Đội 4, xã B, huyện Khoái Châu

3.9 Chị Lê Thị Tr, sinh năm 2002 (vắng mặt)

Địa chỉ: Bản H, Mường M, huyện T, tỉnh Lai Châu.

3.10 / Chị Trương Thị Nh, sinh năm 1998 (vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn Cửa Ng, xã Tô M, huyện L, tỉnh Yên Bái.

3.11/ Nguyễn Phương L, sinh năm 1996 (vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn 1, xã X, huyện Th, tỉnh Thanh Hóa.

3.12/ Chị Thị Sa V (Bảo Ngọc V), sinh năm 1999 (vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp C, xã L, huyện L, tỉnh Bình Phước.

3.13/ Chị Nguyễn Thị Ngọc D, sinh năm 2000 (vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn M, xã Kh, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phan Văn L làm chủ hai quán hát Karaoke ở thôn L, xã M, huyện Y, tỉnh Hưng Yên, lấy tên cả 02 quán là “Karaoke A và E” (một quán mới, một quán cũ). L cho Nguyễn Anh T, sinh năm 1993 ở thôn H, xã Hg, huyện A, thành phố

Hải Phòng là người cung cấp nhân viên nữ phục vụ khách hát tại các quán Karaoke trên đại bàn huyện Yên Mỹ, được cùng nhân viên sử dụng khu vực tầng hầm của quán cũ làm nơi ăn ở, sinh hoạt hàng ngày mà không phải trả tiền thuê, đồng thời ưu tiên cho nhân viên nữ của T phục vụ khách hát tại quán của L, đổi lại T cùng các nhân viên của T có trách nhiệm giúp L quản lý, trông nom, dọn dẹp vệ sinh ở cả hai quán.

Nguyễn Anh T thuê Vũ Văn Tr và Đỗ Văn H quản lý, đưa đón nhân viên nữ đi phục vụ khách hát theo sự điều hành của T.

Quán Karaoke mới được L trang bị lắp đặt đầy đủ các hệ thống âm thanh, ánh sáng, màn hình, micro, ... để phục vụ khách đến hát. Còn quán Karaoke cũ, ngoài tầng hầm cho T cùng các nhân viên làm chỗ ăn, ở, sinh hoạt, thì tại tầng trệt được bố trí 01 quầy lễ tân phía ngoài và một phòng tiếp theo (gọi là phòng số 01), có trang bị đầy đủ hệ thống âm thanh, ánh sáng ... phục vụ việc hát karaoke, còn một phòng phía trong cùng (gọi là phòng số 02) không có thiết bị phục vụ việc hát karaoke.

Khoảng 00 giờ 05 phút ngày 22/09/2020, Luyện Ngọc S, Nguyễn Xuân T, Luyện Phúc T cùng ở thôn Đ, xã Tr, huyện Y cùng Thị Sa V, Nguyễn Thị Ngọc D, Nguyễn Phương L (V, D, L là nhân viên phục vụ rót bia), Trương Thị Nh ở xã T, huyện L, tỉnh Yên Bái (là bạn của T) đến hát tại phòng số hai của quán mới. Sau đó S gọi điện thoại cho Trần Trung Ch đến chơi. Khoảng 15 phút sau, Ch cùng Nguyễn Mạnh H đến ngồi uống bia, nói chuyện cùng mọi người được vài phút thì Ch ra ngoài, khoảng 20 phút sau quay trở lại, cầm theo ma túy, giấy bạc, ống hút vào phòng hát. Thấy Ch quay về mọi người ngừng không hát nữa, Ch nói với L cho chuyển sang quán cũ để chơi ma túy, thì L đồng ý và nhờ Đỗ Văn H dẫn khách sang phòng số hai quán cũ, bật điện, bật điều hòa, ... rồi bảo mọi người vào phòng và đóng cửa phòng lại. H ra quầy ghi giờ khách đến vào sổ và ra quầy lễ tân. Sau đó Ch, H, S, T đã cùng nhau sử dụng trái phép chất ma túy tại phòng số hai. H trông nom tại quầy lễ tân được một lúc thì có việc phải ra ngoài nên đã gọi Vũ Văn Tr dậy trông thay. Khi Tr dậy nghe thấy phòng số hai bật nhạc to, biết có khách đang sử dụng ma túy trong phòng nên đi ra quầy lễ tân nhìn sổ ghi chép do H để lại để biết được thời gian khách đến. Đến khoảng 02 giờ 30 cùng ngày lực lượng Công an đến yêu cầu kiểm tra hành chính thì Tr vào phòng số hai tắt nhạc và thông báo cho mọi người biết là lực lượng Công an đến kiểm tra. Rồi xuống tầng hầm phía dưới phòng hát gọi Nguyễn Anh T dậy. Sau đó đi lên mở cửa cho lực lượng Công an vào kiểm tra phát hiện 05 đối tượng có biểu hiện sử dụng trái phép chất ma túy gồm: Trần Trung Ch; Luyện Ngọc S; Nguyễn Phương L; Thị Sa V (tên thường gọi Bảo Ngọc V) và Nguyễn Thị Ngọc D.

Tại bản án số 39/2021/HSST ngày 20/7/2021 của Tòa án nhân dân huyện Yên Mỹ đã xét xử Trần Trung Ch về tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” và tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”, bị cáo Nguyễn Mạnh H về tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”.

Bản cáo trạng số 89/CT-VKS-YM ngày 19/11/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Mỹ truy tố các bị cáo Phan Văn L, Vũ Văn Tr, Đỗ Văn Hg

về tội Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy theo điểm d khoản 2 Điều 256 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Đỗ Văn H trình bày: Bị cáo không phải là nhân viên và cũng không phải là người làm thuê cho bị cáo L, đêm ngày 21 rạng sáng ngày 22/9/2020 bị cáo đang ở sân, thì bị cáo L nhờ bị cáo dẫn khách từ quán mới sang quán cũ và dọn phòng, bật điện cho khách. Bị cáo chỉ làm giúp bị cáo L, bị cáo không được hưởng lợi gì, nếu không có sự chỉ đạo của bị cáo L thì không ai được vào phòng số hai của quán cũ, bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

Bị cáo Vũ Văn Tr trình bày: Bị cáo không phải là nhân viên, không phải là người làm thuê cho bị cáo L, khi bị cáo H gọi bị cáo đây trông hộ quầy lễ tân thì bị cáo nghe thấy nhạc trong phòng số hai phát ra, bị cáo biết mọi người đang sử dụng ma túy. Chỉ khi được sự chỉ đạo của bị cáo L thì khách mới được vào phòng số hai này, nên khi biết khách sử dụng ma túy bị cáo không có ý kiến gì, bị cáo chỉ trông quầy lễ tân hộ bị cáo H, bị cáo không được hưởng lợi ích gì, khi phát hiện Công an đến kiểm tra hành chính, bị cáo vào phòng báo cho mọi người biết, để mọi người không sử dụng nữa.

Bị cáo Phan Văn L trình bày: Bị cáo làm chủ hai quán Karaoke A và Em, bị cáo Tr và H không phải là nhân viên, cũng không phải là người làm thuê cho bị cáo, đêm ngày 21 rạng sáng ngày 22/9/2020 Trần Trung Ch cùng bạn bè hát Karaoke ở quán mới, Ch có xin bị cáo cho chuyển sang quán cũ để sử dụng ma túy, do hám lợi, nên bị cáo đã đồng ý cho Ch cùng bạn bè chuyển sang quán cũ, bị cáo có nhờ bị cáo H dẫn khách và bật điện phòng số hai của quán cũ để cho mọi người sử dụng ma túy, bị cáo xác nhận nếu không có sự đồng ý của bị cáo thì không ai được vào quán cũ để sử dụng ma túy, khi Chiến xin chuyển sang quán cũ để sử dụng ma túy, H đang ở ngoài sân nên bị cáo nhờ H, nếu không có H thì bị cáo nhờ người khác hoặc trực tiếp bị cáo dẫn khách, dọn phòng, bật điện cho mọi người sử dụng ma túy, trong vụ việc này bị cáo Hoàng và bị cáo Trọng chỉ làm giúp cho bị cáo, không được hưởng lợi ích gì, bị cáo xin HĐXX giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo cùng Tr và H.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Mỹ giữ nguyên quan điểm truy tố như nội dung bản cáo trạng. Sau khi phân tích, đánh giá lời khai của các bị cáo tại phiên tòa, tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của các bị cáo, đại diện Viện kiểm sát đề nghị HĐXX, tuyên bố các bị cáo Phan Văn L, Vũ Văn Tr, Đỗ Văn H phạm tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy”, đề nghị áp dụng điểm d khoản 2 Điều 256; Điều 38, 58; điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với các bị cáo Phan Văn L, Vũ Văn Tr và bị cáo Đỗ Văn H, áp dụng thêm điểm i khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 54 Bộ Luật hình sự đối với bị cáo Vũ Văn Tr và Đỗ Văn H. Đề nghị xử phạt bị cáo Phan Văn L từ 07 (bảy) năm đến 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 14/9/2021, đề nghị xử phạt bị cáo Vũ Văn Tr và Đỗ Văn H mỗi bị cáo từ 04 năm đến 04 năm 06

tháng tù, thời hạn tù của Tr tính từ ngày 13/3/2021, thời hạn tù của H tính từ ngày 16/3/2021.

Trợ giúp viên pháp lý cho bị cáo Phan Văn L trình bày: Bị cáo L thành khẩn khai báo, thể hiện thái độ ăn năn hối cải, bị cáo có con nhỏ, bị ảnh hưởng chất độc da cam, nên đề nghị cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm s khoản 1,2 Điều 51 Bộ luật hình sự, đề nghị xét xử bị cáo ở mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Tại phiên tòa vắng mặt những người làm chứng, các bị cáo và đại diện Viện kiểm sát đều có quan điểm xét xử vắng mặt những người làm chứng, HĐXX xét thấy những người làm chứng đều đã có lời khai tại cơ quan điều tra, nên việc vắng mặt những người này không làm ảnh hưởng đến kết quả xét xử vụ án, do vậy HĐXX căn cứ Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự, xét xử vắng mặt những người làm chứng.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Mỹ, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Mỹ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của Luyễn Phúc T từ bút lục (BL) 198 - 202; 206 - 209, Luyễn Ngọc S từ BL 214 - 232, Nguyễn Xuân T 240 - 249; Nguyễn Mạnh H từ BL 293 - 310; Trần Trung Ch từ BL 326 - 337, phù hợp biên bản vụ việc từ BL 105 - 106, các đối tượng đều khai nhận khoảng 00 giờ 05 phút ngày 22/09/2020 mọi người hát Karaoke ở phòng số 2 của quán mới, sau đó Trần Trung Ch và Nguyễn Mạnh H đến hát cùng, Ch rời phòng hát đi ra ngoài khoảng 20 phút sau quay trở lại, cầm theo ma túy, Ch nói với L cho sang quán cũ để chơi ma túy, L đồng ý và nhờ Đỗ Văn Hg dẫn khách sang phòng số hai bật điện, bật điều hòa, Ch, H, S, T đã cùng nhau sử dụng trái phép chất ma túy tại phòng số hai. Bị cáo Phan Văn L dùng cơ sở kinh doanh Karaoke do mình làm chủ cho mọi người sử dụng ma túy tại phòng hát, nên hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Chứa chấp sử dụng trái phép chất ma túy” từ 01 giờ đến 02 giờ 30 phút ngày 22/9/2020 tại phòng số hai của quán cũ có Trần Trung Ch, Nguyễn Mạnh H, Luyễn Văn S, Nguyễn Xuân T sử dụng trái phép chất ma túy, nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự theo điểm d khoản 2 Điều 256 Bộ luật hình sự. Vũ Văn Tr và Đỗ Văn H, không phải nhân

viên, không phải là người làm thuê cho bị cáo L, nhưng khi bị cáo L nhờ thì bị cáo H dẫn khách, dọn phòng, bật điện cho các đối tượng vào sử dụng ma túy, khi bị cáo H bận việc đi ra ngoài đã gọi bị cáo Tr dậy trông thay, nên hai bị cáo đã có hành vi giúp sức cho bị cáo L trong việc “Chứa chấp sử dụng trái phép chất ma túy”, do vậy hai bị cáo là đồng phạm với bị cáo L, cùng phải chịu trách nhiệm hình sự về tội “Chứa chấp sử dụng trái phép chất ma túy” theo điểm d khoản 2 Điều 256 Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Mỹ truy tố các bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Về vai trò của các bị cáo: Trong vụ án này bị L chủ quán là người trực tiếp đồng ý cho các đối tượng chuyển từ phòng hát ở quán mới sang phòng số hai của quán cũ để sử dụng ma túy, nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự cao nhất, bị cáo Tr và H dẫn khách dọn phòng, trông coi, giúp sức cho bị cáo L trong việc chứa chấp sử dụng trái phép chất ma túy, nên chịu trách nhiệm ngang nhau và thấp hơn bị cáo L.

[5] Về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội: Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, vi phạm trật tự quản lý hành chính, đã tạo điều kiện cho các đối tượng khác phạm tội về ma túy, chính hành vi sử dụng quán hát cho khách đến được sử dụng ma túy tại chỗ của bị cáo, là nguyên nhân làm phát sinh tội phạm về ma túy, nên cần thiết phải xử lý nghiêm minh, mới có tác dụng răn đe, giáo dục và là hồi chuông cảnh tỉnh đối với các tụ điểm kinh doanh dịch vụ Karaoke.

[6] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong vụ án này các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Vũ Văn Tr và Đỗ Văn H thành khẩn khai báo, bị cáo L quá trình điều tra không thành khẩn, tại phiên tòa đã thành khẩn, khai báo rõ diễn biến hành vi phạm tội, thể hiện thái độ ăn năn hối cải, các bị cáo đều có đơn xin giảm nhẹ hình phạt được chính quyền địa phương xác nhận, bị cáo L có con nhỏ, bị ảnh hưởng chất độc da cam, bị cáo H đã hoàn thành nghĩa vụ quân sự với nhà nước, có ông nội là Đỗ Văn Kh được Thủ tướng tặng kỷ niệm chương vì có tinh thần kiên trung bất khuất góp phần vào sự nghiệp giải phóng dân tộc, bị cáo Tr ra đầu thú tích cực giúp đỡ cơ quan điều tra trong việc điều tra xác minh làm rõ vụ án, nên cả ba bị cáo đều được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo Tr và H không phải là nhân viên, không phải là người làm thuê cho bị cáo L để hưởng lương, bị cáo L nhờ dẫn khách, dọn phòng, bật điện, trông coi thì hai bị cáo giúp, hành vi của hai bị cáo không phải là yếu tố kiên quyết để khách được sử dụng ma túy tại phòng số hai của quán cũ, tại phiên tòa bị cáo L cũng xác nhận nếu không được sự đồng ý của bị cáo thì không ai được sử dụng ma túy tại quán hát, khi Trần Trung Ch xin chuyển phòng để sử dụng ma túy thì bị cáo đã đồng ý, do nhìn thấy H ở sân nên đã nhờ H dẫn khách dọn phòng bật điện, nếu không có H thì có người khác làm, nên hành vi của bị cáo Tr và H ít nguy hiểm, hai bị cáo lần đầu phạm tội, không được hưởng lợi gì, nên HĐXX vận dụng cho hai bị cáo Tr và H được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Hai bị cáo Tr và H đều có hai tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo khoản 1 và nhiều tình

tiết ở khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, nên HĐXX áp dụng khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự, xử hai bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt.

[7] Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo không có nghề nghiệp, không có nguồn thu nhập ổn định, không có tài sản tích lũy, nên miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[8]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định tại Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,;

QUYẾT ĐỊNH:

1 / Áp dụng:

Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự.

Điểm d khoản 2 Điều 256; điểm s khoản 1,2 Điều 51, điều 38, 58 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Phan Văn Lộng, Vũ Văn Trọng và Đỗ Văn Hoàng, áp dụng thêm điểm i khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Vũ Văn Tr và Đỗ Văn H.

2/ Tuyên bố: Các bị cáo Phan Văn L, Vũ Văn Tr và Đỗ Văn H phạm tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy”.

3/ Xử phạt:

Bị cáo Phan Văn L 07 (bảy) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 14/9/2021.

Bị cáo Vũ Văn Tr 04 (bốn) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 13/3/2021.

Bị cáo Đỗ Văn Hoàng 04 (bốn) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 16/3/2021.

4/ Về hình phạt bổ sung: Miễn áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với các bị cáo.

5/ Về án phí: Các bị cáo Phan Văn L, Vũ Văn Tr, Đỗ Văn H mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

6/ Quyền kháng cáo: Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tiếp theo của ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- Các bị cáo;
- TAND tỉnh Hưng Yên;
- VKSND huyện Yên Mỹ;
- Công an huyện Yên Mỹ;
- Chi cục THADS huyện Yên Mỹ;
- Trại tạm giam - CA tỉnh Hưng Yên;
- UBND xã M, huyện Y, tỉnh Hưng Yên;
- UBND xã T, huyện T, TP Hải Phòng;
- UBND xã H, huyện A, TP Hải Phòng;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
(đã ký)

Ngô Xuân Quỳnh